

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 220/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 25-11-2021
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Huỳnh Hương

Ông Bùi Xuân Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân. Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 341/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 229/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lâm Yến N, sinh năm 1990. (Xin vắng)

Địa chỉ: Ấp N, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Nguyễn Giang T, sinh năm 1989. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 6 năm 2021 bà Lâm Yến N trình bày:

Về hôn nhân: Bà Lâm Yến N và ông Nguyễn Giang T tự nguyện thành hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Hưng, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi, hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà Lâm Yến N yêu cầu xin ly hôn với ông Nguyễn Giang T.

Về con chung: Bà Lâm Yến N và ông Nguyễn Giang T có 01 con chung tên Nguyễn K, sinh ngày 02/9/2020, hiện đang do bà N trực tiếp nuôi dạy. Bà Lâm Yến N yêu cầu được nuôi con, yêu cầu ông Nguyễn Giang T cấp dưỡng nuôi con

theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021, bà Lâm Yến N có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt bà N.

Đối với ông Nguyễn Giang T, mặc dù đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng ông Nguyễn Giang T đều vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Yến N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Lâm Yến N và ông Nguyễn Giang T là tranh chấp về hôn nhân gia đình, bị đơn là ông Nguyễn Giang T có nơi cư trú tại huyện Trần Văn Thời nên bà Lâm Yến N khởi kiện yêu cầu giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với việc vắng mặt của ông Nguyễn Giang T: Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng ông Nguyễn Giang T vẫn không có ý kiến phản hồi đồng thời cũng không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Giang T theo quy định. Đối với việc đề nghị vắng mặt của bà Lâm Yến N, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Lâm Yến N theo quy định.

[2] Về hôn nhân: Bà Lâm Yến N và ông Nguyễn Giang T xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2014, có đăng ký kết hôn và đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên hôn nhân được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Tuy nhiên, bà Lâm Yến N cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, hôn nhân không hạnh phúc. Ông Nguyễn Giang T biết được yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Yến N nhưng không có ý kiến thể hiện nguyện vọng hàn gắn mối quan hệ hôn nhân cùng bà Lâm Yến N. Từ đó, Hội đồng xét xử thấy rằng, mối quan hệ hôn nhân giữa bà Lâm Yến N và ông Nguyễn Giang T không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Lâm Yến N ly hôn với ông Nguyễn Giang T là có căn cứ.

[3] Về con chung: Cháu Nguyễn K, sinh ngày 02/9/2020, hiện đang do bà Lâm Yến N trực tiếp nuôi dạy. Bà N có nguyện vọng được nuôi con. Đồng thời, cháu K còn ít tuổi, rất cần có sự chăm sóc, giáo dục của người mẹ, do đó giao cháu Nguyễn K cho bà Lâm Yến N nuôi dạy là phù hợp.

Bà Lâm Yến N yêu cầu ông Nguyễn Giang T cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, ông Nguyễn Giang T không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp. Vì vậy, buộc ông Nguyễn Giang T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn K 1.000.000 đồng/

tháng là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Không xem xét.

[5] Về nợ chung: Không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, ông Nguyễn Giang T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Yến N về việc ly hôn với ông Nguyễn Giang T.

2. Về con chung: Giao cho bà Lâm Yến N nuôi dạy cháu Nguyễn K, sinh ngày 02/9/2020, ông Nguyễn Giang T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu K 1.000.000 đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng tính kể từ ngày tuyên án (25/11/2021) đến khi người được cấp dưỡng đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Giang T không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày bà Lâm Yến N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Giang T không tự nguyện thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, bà Lâm Yến N phải chịu 300.000 đồng. Ngày 17 tháng 6 năm 2021, bà Lâm Yến N đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005055 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, được đối trừ. Ông Nguyễn Giang T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chưa nộp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bà Lâm Yến N và ông Nguyễn Giang T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- UBND xã Khánh Hưng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Bùi Thị Huệ